

Số: /QĐ-UBND

P. Xương Giang, ngày tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng mới Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố Sơn Tý, Phường Xương Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG XƯƠNG GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về Quản lý chất lượng công trình và Bảo trì công trình xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 Ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 1338/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 về việc công bố các bộ đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 28/10/2022 của HĐND thành phố Bắc Giang về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Đề án “Phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở thành phố Bắc Giang, giai đoạn 2022-2024”;

Căn cứ Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố về thực hiện Đề án “Phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở thành phố Bắc Giang, giai đoạn 2022-2024” phân kỳ năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của Chủ tịch UBND Phường Xương Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng mới Nhà sinh hoạt tổ dân phố Sơn Tý, Phường Xương Giang;

Căn cứ Thông báo số 77/TB-QLĐT ngày 26/4/2024 của Phòng Quản lý đô thị thành phố Bắc Giang về thông báo kết quả thẩm định Báo cáo KT-KT xây

dựng công trình: Xây mới Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố Sơn Tý, Phường Xương Giang;

Theo đề nghị của công chức Địa chính - Xây dựng phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây mới Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố Sơn Tý, Phường Xương Giang, với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Xây mới Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố Sơn Tý, Phường Xương Giang.

2. Chủ đầu tư: UBND Phường Xương Giang.

3. Mục tiêu, quy mô nội dung đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế chủ yếu

3.1. Mục tiêu: Đáp ứng các tiêu chí về thẩm mỹ, công năng, sự thuận tiện và đa dạng các loại hình hoạt động nhằm thu hút người dân, nâng cao hiệu quả hoạt động thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn. Từng bước xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần cho các tầng lớp nhân dân.

3.2. Nội dung và quy mô đầu tư: Xây dựng mới nhà sinh hoạt văn hóa với diện tích khoảng 330m² và các hạng mục phụ trợ bao gồm: Nhà vệ sinh kết hợp nhà kho, sân bê tông diện tích khoảng 1000m², rãnh thoát nước và hệ thống thiết bị của nhà văn hóa.

3.3. Giải pháp thiết kế chủ yếu

a) Nhà văn hóa:

- Xây dựng mới nhà sinh hoạt văn hóa 01 tầng với diện tích khoảng 330m², nhà có mặt bằng hình chữ nhật kích thước 27x12m; bước gian 5,4m (01 gian) và 3,9m (05 gian); khẩu độ 9,6m, hành lang 2,1m; chiều cao 11,05m (tính từ mặt sân tới đỉnh mái), cốt nền ± 0,00 cao hơn cốt sân hoàn thiện 0,75m; sảnh có diện tích khoảng 25m²; thiết kế nhà kho cạnh sân khấu với diện tích khoảng 7,5m².

- Kết cấu: Móng nhà văn hóa được thiết kế trên nền đất giả định với giải pháp móng cọc BTCT đúc sẵn kích thước 20x20cm, bê tông cọc M250, chiều sâu ép cọc dự kiến khoảng 9m. Đài móng BTCT M250 cao 0,8m; giằng móng BTCT M250 kích thước 220x400mm; cột BTCT M250, kích thước 220x220mm, 220x330mm; dầm, sê nô, sàn BTCT M250; khu vực sảnh và hành lang BTCT đổ tại chỗ đá 1x2, dày 10cm; tường xây gạch BTKN, VXM M50.

- Hoàn thiện: Trát tường trong, ngoài nhà dày 1,5cm VMX M50. Dầm, trần trát VXM M75 dày 1,5m, hoàn thiện lăn sơn trực tiếp 3 nước (01 nước lót 02 nước phủ); nền nhà, hành lang lát gạch Ceramic kích thước 60x60cm màu sáng. Cửa đi D1 (số lượng: 02 cửa) sử dụng cửa thép vân gỗ kích thước 2,7x2,7m, kính dán an toàn dày 6,38mm; các cửa D2, D3, vách kính sử dụng

cửa nhôm hệ, kính dán an toàn dày 6,38mm; khóa, phụ kiện đi kèm đồng bộ. Mái lợp tôn múi dày 0,4mm, xà gồ mái U80x40x1,4mm. Trần thạch cao khung xương nổi kích thước tấm trần 600x600mm. Bậc tam cấp khu vực sân khấu, sảnh đón (số lượng 05 bậc) rộng 0,3cm, cao 0,15m, hoàn thiện trát Granito màu sáng. Dốc khuyết tạt tiếp cận sảnh vào rộng 1,28m; mặt đường dốc trát Granito; lan can dốc khuyết tạt sử dụng Inox 304, tay vịn lan can thép D60x1,2mm, thanh đứng Inox 304 D42x1,2, thanh ngang Inox D20x1mm.

- Cấp điện, chiếu sáng: Nguồn điện được đấu nối từ Tủ điện TĐ-02/L1-T01 của dự án HTKT khu dân cư Ao Mới, phường Xương Giang đang thi công. Cấp điện cho công trình dùng cáp ngầm 3 pha Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-4x16mm² đi trong rãnh cáp ngầm vào tủ điện tổng kích thước 600x400x180mm đặt tại tầng 1, và trong ống nhựa HDPE gân xoắn kích thước D50/40. Cấp điện cho hệ thống bóng đèn, đèn ốp trần sử dụng dây CU/PVC/PVC-2x1,5mm² và CU/PVC/PVC-1x1,5mm²; cấp điện điều hòa sử dụng dây CU/PVC/PVC-2x2,5mm²+E 2,5mm²; cấp điện chi ỏ cắm, công tắc sử dụng dây CU/PVC/PVC-2x4+ E4mm². Chiếu sáng dùng bóng đèn led panel âm trần kích thước 600x600mm và 600x1200mm. Hệ thống điện đi chìm trong tường trong ống PVC bảo vệ.

- Cấp, thoát nước:

+ Hệ thống thoát nước mái sử dụng ống PVC D90, đi ngầm trong tường; phễu thu, cầu chắn rác được thiết kế lắp đặt đồng bộ. Nước mái được thu gom và chảy vào hệ thống rãnh thoát nước B300 ngoài nhà trước khi đấu nối thoát ra hệ thống thoát nước mặt của khu vực ;

+ Thoát nước thải: Hệ thống thoát nước thải bố trí sau khu vực nhà vệ sinh và nhà kho; ống thoát nước thải sử dụng ống PVC D200 đấu nối vào điểm thoát nước thải theo Quy hoạch dự án HTKT khu dân cư Ao Mới, phường Xương Giang đang triển khai thi công.

- Chống sét: Kim thu sét sử dụng thép tròn trơn D15mm dài 1,5m, đầu mạ thiếc được lắp trên mái. Các dây thu sét được nối liên hoàn với các kim thu sét và được nối đất thông qua cọc tiếp địa. Cọc tiếp địa sử dụng loại cọc thép góc mạ kẽm nhúng nóng L63x63x6 dài 2,5m. Cọc tiếp đất được lắp cách chân công trình cần bảo vệ tối thiểu 2,0m và đảm bảo điện trở tiếp đất <10Ω. Dây tiếp đất sử dụng loại dây thép mạ kẽm D12, các cọc tiếp đất được nối với dây tiếp đất bằng phương pháp hàn điện, khoảng cách các cọc tiếp địa là 3,0m.

b) Các hạng mục phụ trợ:

- Nhà vệ sinh và kho:

+ Nhà vệ sinh: Diện tích 25,74m², có mặt bằng hình chữ nhật với kích thước (4,12x4,31)m, cao 3,45m (tính từ mặt sân đến đỉnh tường chắn mái). Móng sử dụng móng cọc BTCT M250. Trần đổ BTCT dày 10cm. Nền nhà lát gạch Ceramic chống trơn kích thước 30x30cm, tường ốp gạch 30x60cm cao 2,4m. Cửa đi, cửa sổ bằng nhôm hệ, kính dán an toàn dày 6,38mm; lắp đặt vách

ngăn Compact dày 9mm cao 1,5m (tính từ mặt sàn hoàn thiện tới đỉnh vách ngăn) màu ghi sáng. Hoàn thiện lăn sơn trực tiếp 01 nước lót, 02 nước phủ màu sáng cho diện trần và tường không ốp gạch. Lắp đặt thiết bị vệ sinh hoàn thiện đồng bộ ;

+ Kho: Diện tích 17,75m², có mặt bằng hình chữ nhật với kích thước (4,12x4,31)m, cao 3,45m (tính từ mặt sân đến đỉnh tường chắn mái). Móng sử dụng móng cọc BTCT M250. Trần đổ BTCT dày 10cm. Nền nhà lát gạch Ceramic kích thước 60x60cm. Cửa đi, cửa sổ bằng nhôm hệ, kính dán an toàn dày 6,38mm. Hoàn thiện lăn sơn trực tiếp 01 nước lót, 02 nước phủ màu sáng.

- Tường rào: Xây mới 29m tường rào gạch dày 0.11m, cao 2m tại vị trí phía sau nhà văn hóa. Tường rào xây gạch BTKN, VXM M50, trát trong và ngoài tường rào VXM M50, dày 1,5cm. Hoàn thiện lăn sơn trực tiếp 3 nước.

- Sân bê tông: Đổ BTXM M200 dày 15cm trên lớp đệm cát dày 5cm khu vực phía trước và sau nhà văn hóa với diện tích khoảng 1000m².

- Rãnh thoát nước: Làm mới rãnh thoát nước B300 dài khoảng 90m vị trí phía trước nhà văn hoá. Kết cấu tường rãnh xây gạch BTKN VXM M100 dày 0,11cm; đáy rãnh đổ BTXM M150 dày 10cm, bên trên mặt rãnh đặt tấm đan BTCT M200#, dày 10cm.

c) Thiết bị: Lắp mới trang thiết bị nhà văn hóa bao gồm: Phòng yếm sân khấu; sao vàng búa liềm; bục phát biểu; bục tượng Bác Hồ; bảng khẩu hiệu “Đảng cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm”, “Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm” và tượng Bác Hồ.

4. Nhà thầu lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình: Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại HG.

5. Cơ quan quản lý nhà nước thẩm định Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật: Phòng Quản lý đô thị thành phố Bắc Giang.

6. Địa điểm xây dựng: Tổ dân phố Sơn tý, Phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang.

7. Nhóm, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình dân dụng, cấp III.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

a) Số bước thiết kế: Thiết kế một bước (lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật).

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 9365: 2012 Nhà văn hóa thể thao-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 5573-2011 - Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép;

- TCVN 5574-2012 - Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông cốt thép;

- TCVN 9377-2012 - Công tác trát trong xây dựng;

- TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9207: 2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCXD 16:1986 Chiếu sáng nhân tạo trong công trình dân dụng;
- TCXD 29:1991 Chiếu sáng tự nhiên trong công trình dân dụng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- Thiết kế chung theo TCVN 4055-2012: Tổ chức thi công;
- Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCVN 9377:2012: Công tác hoàn thiện trong xây dựng-Thi công và nghiệm thu;
- Một số tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành khác có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư: Tổng mức đầu tư dự án: **3.750.000.000đ** (Bằng chữ: Ba tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	3.181.253.000đ;
- Chi phí thiết bị:	66.539.000đ;
- Chi phí quản lý dự án:	113.131.000đ;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	279.440.000đ;
- Chi phí khác:	25.494.000đ;
- Chi phí dự phòng:	84.143.000đ.

10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố hỗ trợ (95% giá trị quyết toán công trình và không quá 3,5 tỷ đồng), ngân sách phường và nguồn huy động khác.

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2024.

Điều 2. Bộ phận Địa chính - Xây dựng, Tài chính - Kế toán phường có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Công chức Văn phòng - Thống kê, Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng phường, tổ dân phố Sơn Tý và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để T/h);
- Lãnh đạo UBND thành phố (để B/c);
- Phòng TC-KH, QLĐT thành phố (để B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND phường (để B/c);
- Lãnh đạo UBND phường (để C/đ);
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Vượng